

Bản án số: 21/2018/HS - ST

Ngày: 19 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dụ

Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Minh Nhiên

Ông Nguyễn Trần Phương

Bà Nguyễn Thị Nhung

Thư ký phiên toà: Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương, ông Vũ Bình Minh - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Khà Thị T**, sinh ngày 02/4/1983 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay: Bản S, xã Ph, huyện Q, tỉnh Th; nghề nghiệp lúc phạm tội: Giáo viên mầm non; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khà Văn T và bà Khà Thị Q; có chồng là Hà Đức T và 02 con: lớn sinh năm 2003, nhỏ 02 tháng tuổi (sinh ngày 16/5/2018).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ 30/9/2017 đến 9/10/2017); bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lỗ Hữu Thạch, Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Đức T, sinh năm 1978 (chồng bị cáo Khả Thị T).

Trú quán: Bản S, xã Ph, huyện Q, tỉnh T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 30/9/2017, Tổ công tác thuộc Trạm Cảnh sát giao thông T - Phòng PC 67- Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Công an huyện M - Hòa Bình, tổ công tác 365 Công an tỉnh Hòa Bình làm nhiệm vụ tại km 5+200m Quốc lộ 15 thuộc địa phận tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình phát hiện người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28M1-06903 là Hà Thái Hoài M sinh ngày 01/10/2003, chở sau là Khả Thị Th (mẹ đẻ của M) hướng T đi xã C có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác kiểm tra xe mô tô, phát hiện và thu giữ trong cốp xe có 01 túi ni lon màu bạc, bên trong túi có chứa 01 bánh hình chữ nhật nghi là Heroin và 05 gói ni lon màu xanh nghi là ma túy tổng hợp, thu giữ xe mô tô, tiền Việt Nam, thẻ ATM.

Khả Thị T khai nhận bánh hình hộp chữ nhật là Heroin, 05 gói màu xanh bên trong chứa các viên nén màu xanh, màu hồng là ma túy tổng hợp; bị cáo vận chuyển thuê cho người phụ nữ tên D để lấy tiền công 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Khả Thị T khai nhận: Khoảng cuối năm 2015, Khả Thị T gặp người phụ nữ tên D quen từ năm 2007 trên chuyến xe khách đi thành phố T, tỉnh T. T và D trao đổi số điện thoại, kết bạn trên mạng xã hội Facebook. Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 30/9/2017 D nhắn tin qua mạng xã hội Facebook hẹn gặp T để bàn việc T đi vận chuyển thuê ma túy cho D.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Hà Thái Hoài M (con gái T) đi xe mô tô đến thị trấn M đặt bánh sinh nhật. T bảo M chở T đi M để truyền nước, không nói cho M biết mục đích T đi vận chuyển thuê ma túy cho D. M điều khiển xe mô tô Lead của T chở T đi đến xóm Kh, xã V, huyện M, Hòa Bình thì xe gần hết xăng. Th bảo M mượn xe máy của Khả Thị L là em dâu T (xe hiệu Honda biển kiểm soát 28M1 – 06903) chở T đi về hướng ngã ba Ngh, xã V, huyện M. Khi cách D khoảng 20 mét, T bảo M dừng xe đứng chờ, một mình đi bộ đến gặp D. D bảo T

đi đến khu vực Rừng G, M, Hòa Bình gặp người phụ nữ tên L nhận ma túy và vận chuyển về cho D. T hỏi tiền công, D nói đã đưa cho L 200.000.000 đồng, trong đó có 195.000.000 đồng là tiền D mua ma túy của L; D nhờ L đưa cho T 5.000.000 đồng là tiền công vận chuyển ma túy. Sau khi trao đổi với D, T bảo con gái T chở đến khu nghĩa trang thị trấn M, bảo M ngồi chờ T ở quán nước ven đường còn T đi có việc. Sau đó T điều khiển xe mô tô một mình đi lên khu vực Rừng G, M, Hòa Bình, T gọi điện thoại cho người phụ nữ tên L, người này hẹn gặp T tại một cái lán ở khu vực Rừng G. Khi T gặp L, L đưa cho T một túi nilon màu bạc và nói có một ít thuốc Bắc mang về cho cháu (T hiểu là bên trong túi nilon chứa ma túy) và 5.000.000 đồng. T cầm túi nilon chứa ma túy và 5.000.000 đồng từ L và điều khiển xe máy đi về, đi được khoảng 30 mét T dừng xe cho túi nilon chứa ma túy và tiền vào cốp xe máy và đi tiếp đến quán nước cạnh nghĩa trang thị trấn M đón M. Sau đó M điều khiển xe máy này chở T. Trên đường đi đến khu vực Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, Hòa Bình thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Thông báo kết quả giám định số 187/TBKQ-CAT-PC54 ngày 05/10/2017, Kết luận giám định vật chứng số 187/KLGD-CAT-PC54 ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng cục trong gói hình hộp chữ nhật thu giữ khi bắt quả tang Khà Thị T ngày 30/9/2017 có trọng lượng 353,97g (Ba trăm năm mươi ba phẩy chín mươi bảy gam). Mẫu chất bột màu trắng dạng cục ký hiệu B1 trong phong bì niêm phong ghi tên Khà Thị T gửi giám định là ma túy, loại Heroin. *Heroin nằm trong danh mục I, số thứ tự: 20. Nghị định số 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

- 1000 viên nén hình trụ trong 05 gói nilon màu xanh thu giữ khi bắt quả tang Khà Thị T ngày 30/9/2017 có tổng trọng lượng 93,85g (Chín mươi ba phẩy tám mươi năm gam). Các viên nén hình trụ ký hiệu M1 đến M5 trong phong bì niêm phong ghi tên Khà Thị T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. *Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra, bị cáo T khai trước đó khoảng cuối tháng 8/2017, bị cáo đã 01 lần vận chuyển thuê ma túy cho D, nhận ma túy của người phụ nữ tên L mang về giao cho D và được D trả công 2.500.000 đồng. Điều tra, mở rộng vụ

án người phụ nữ tên L là Sùng Y M (Sùng Y M), nơi cư trú: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của Sùng Y M; cho M và bị cáo T đối chất ngày 07/11/2017. Tuy nhiên M khai không quen biết T, không giao ma túy cho bị cáo T như T đã khai. Do chỉ có một lời khai của Khả Thị T nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T và đối tượng Sùng Y M về hành vi đã thực hiện.

Người phụ nữ tên D thuê T vận chuyển ma túy cuối tháng 8/2017 và ngày 30/9/2017, bị cáo T không biết rõ địa chỉ cụ thể, chỉ nghe D nói bán hàng tạp hóa ở M, tỉnh T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã có văn bản ủy thác cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh T tiến hành xác minh. Kết quả trên địa bàn huyện M, T không có ai có đặc điểm, nhân thân như T khai báo. Do căn cước, lý lịch không rõ ràng, cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở làm rõ đối tượng tên D.

Quá trình điều tra xác định:

* Xe mô tô biển kiểm soát 28M1- 06903 là của chủ sở hữu của Khả Thị L (em dâu T). Khi giao xe cho M mượn, L và M không biết T đi vận chuyển ma túy. Ngày 27/10/2017 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 28M1 - 06903 cho Khả Thị L (BL 114)

* 01 (một) thẻ căn cước công dân số 017183000487, 01 (một) Giấy phép lái xe số: 171134001019, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 021810 đều mang tên Khả Thị T. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo. Ngày 17/4/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã trả lại giấy tờ tùy thân nêu trên cho Khả Thị T (BL 123).

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-P1 ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Khả Thị T về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015).

Tại phiên tòa bị cáo Khả Thị T khai nhận: Bị cáo tình cờ gặp người phụ nữ tên D, không biết địa chỉ cụ thể của D. Do cần tiền, bị cáo đã nhận vận chuyển thuê ma túy cho D. Theo sự chỉ đạo của D, bị cáo gặp người phụ nữ tên L ở khu vực Rừng G, huyện M, nhận ma túy của người này và mang đến ngã ba Ngh, xã V, huyện M giao cho D. Bị cáo không biết số lượng ma túy vận chuyển. Khi

nhận túi ma túy từ người phụ nữ tên L (Sùng Y M), bị cáo không mở xem. Khi cho túi ma túy vào cốp xe bị cáo không kiểm tra.

Bị cáo thừa nhận 01 (Một) bánh Heroin có trọng lượng 353,97 gam và 1000 (một nghìn) viên hồng phiến có trọng lượng 93,85 gam do cơ quan điều tra thu giữ hồi 14 giờ 30 ngày 30/9/2017 tại khu vực Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, đúng là túi ma túy do người phụ nữ tên L vừa giao cho bị cáo. Bị cáo đề nghị Tòa xem xét: Lúc phạm tội đang có thai 03 tháng. Bị cáo là giáo viên mầm non, trong công tác đạt nhiều thành tích xuất sắc; giúp cơ quan công an tỉnh T phá chuyên án lớn; khi bị bắt (Ngày 30/9/2017) bị cáo đã khai đối tượng Sùng Y M thực hiện việc mua bán ma túy ngày 01/10/2017 và Công an tỉnh Hòa Bình đã bắt được đối tượng đưa ra truy tố, xét xử. Bị cáo rất ân hận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện; các tình tiết giảm nhẹ; đề nghị áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là Điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm n, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Khả Thị T 17 đến 18 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ; tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 5.279.000 đồng và 01 (một) điện thoại Nokia màu đen đã cũ qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 02 (hai) thẻ ATM.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Khả Thị T nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo T về tội danh, điều luật, khoản truy tố. Luật sư đề nghị hội đồng xét xử xem xét: Lúc phạm tội bị cáo đang có thai, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong công tác đạt được nhiều thành tích xuất sắc; có công giúp đỡ cơ quan Công an tỉnh T triệt phá vụ án lớn. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, khi xét xử đang nuôi con nhỏ 02 tháng tuổi; bị cáo có bác ruột Khả Văn T là liệt sĩ; Theo đó đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm l, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là điểm n, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo dưới mức thấp nhất

quy định tại khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đồng thời cho bị cáo tạm hoãn thi hành án hình sự với lý do đang nuôi con nhỏ 02 tháng tuổi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo Khả Thị T phù hợp với biên bản phạm tội quả tang hồi 14 giờ 30 ngày 30/9/2017, vật chứng là ma túy đã thu giữ; phù hợp với biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung bị can; phù hợp với Thông báo kết quả giám định số 187/TBKQ-CAT-PC54 ngày 05/10/2017; Kết luận giám định vật chứng số 187/KLGD-CAT-PC54 ngày 21/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; phù hợp lời khai của người chứng kiến Bùi Quốc H cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ pháp luật khẳng định: Bị cáo Khả Thị T đang trên đường vận chuyển thuê ma túy để lấy tiền công 5.000.000 đồng thì bị bắt quả tang, hồi 14 giờ 30 ngày 30/9/2017, tại khu vực Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M. Kết luận giám định: 01 (một) bánh Heroin có trọng lượng 353,97g (Ba trăm năm mươi ba phẩy chín mươi bảy gam) là ma túy, loại Heroin; 1000 viên nén hình trụ có tổng trọng lượng 93,85g (Chín mươi ba phẩy tám mươi lăm gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Căn cứ Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì 93,85g Methamphetamine

tương đương 31,28g Heroin. Như vậy, bị cáo Khả Thị T vận chuyển thuê **385,25g** (353,97g + 31,28g) Heroin, mục đích để lấy tiền công 5.000.000 đồng.

[3]. Với các chứng cứ nêu trên và mục đích phạm tội của bị cáo Khả Thị T, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Khả Thị T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Bị cáo Khả Thị T có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết xã hội, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song do háms lợi, bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Tội phạm do bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó phải xử thật nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lúc phạm tội bị cáo đang có thai 03 tháng tuổi; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực giúp cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh T điều tra chuyên án 214V bắt một đối tượng thu giữ 10 bánh Heroin; trong công tác đạt nhiều thành tích xuất sắc: Năm 2016 được Phòng giáo dục và đào tạo huyện Q, tỉnh T chứng nhận đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện - bậc mầm non; năm 2017 được UBND huyện Q, Ban chấp hành Công đoàn Giáo dục huyện Q tặng Giấy khen. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; khi xét xử đang nuôi con nhỏ 02 tháng tuổi; bị cáo có bác ruột (ông Khả Văn T) là liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (l, p, q, s) khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; nay là điểm (n, s, t, v) khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy bị cáo T phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình và luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo nêu trên là phù hợp, Hội đồng xét xử đồng ý chấp nhận.

Do bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên có căn cứ áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; nay là khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; có căn cứ xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt như ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình và của Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày. Mức án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị xử phạt bị cáo T 17 năm tù là phù hợp. Việc Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo T mức án thấp hơn 17 năm tù là không có cơ sở, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7]. Vật chứng vụ án. Cơ quan Công an tỉnh Hòa Bình thu giữ của bị cáo Khả Thị T:

- 01 bánh Heroin dạng cục màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Khả Thị T ngày 30/9/2017 có tổng trọng lượng là: 353,97g (Ba trăm năm mươi ba phẩy chín mươi bảy gam). Trích 01 mẫu gửi giám định: 38,62g (Ba mươi tám phẩy sáu mươi hai gam). Trọng lượng Heroin còn lại sau trích mẫu là 315,35g (Ba trăm mười lăm phẩy ba mươi lăm gam).

- 1000 viên Methamphetamine có trọng lượng là 93,85g (Chín mươi ba phẩy tám mươi lăm gam). Trích 05 mẫu gửi giám định: 100 viên (Trong đó có 95 viên nén màu hồng và 5 viên nén màu xanh), có trọng lượng 9,33gam. Tổng số viên nén màu hồng còn lại sau trích mẫu là 900 (Chín trăm) viên, trong đó có 895 viên nén màu hồng và 05 viên nén màu xanh có tổng trọng lượng là 84,52g (Tám mươi tư phẩy năm mươi hai gam).

- 06 mẫu chất còn lại sau khi giám định có tổng trọng lượng 27,89g.

Xét thấy: Trọng lượng Heroin còn lại sau trích mẫu là 315,35g Heroin, trọng lượng Methamphetamine còn lại sau trích mẫu là 84,52g và 06 mẫu chất còn lại sau khi giám định là 27,89g. Đây là những vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có 01 (một) sim Viettel, máy đã qua sử dụng. Xét đây là đồ vật bị cáo đã sử dụng để liên lạc vận chuyển ma túy với đối tượng tên L; cần tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 5.279.000 (Năm triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn). Trong đó 5.000.000 đồng bị cáo T đã nhận là tiền công nhận vận chuyển ma túy; tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 297.000 đồng là của bị cáo mang theo người không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 02 (hai) thẻ ATM thuộc ngân hàng Agribank mang tên Khả Thị T và Hà Đức T (chồng bị cáo T). Xét đây là những đồ vật cá nhân của bị cáo và chồng bị cáo không liên quan đến vụ án. Tại phiên tòa bị cáo T và anh T (chồng bị cáo) trình bày cơ quan trả lương qua tài khoản ATM, khi công an thu giữ trong thẻ không còn tiền; để giao dịch bị cáo và chồng đã làm lại thẻ. Hiện tại 02 thẻ ATM bị thu giữ không có giá trị sử dụng; tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Bị cáo Khả Thị T phải nộp án phí theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Khả Thị T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm h khoản 4 Điều 194; điểm l, p, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (Điểm h khoản 4 Điều 250, điểm n, s, t, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Khả Thị T 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi: “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”; tên mẫu: Heroin, số lượng 01 (20,13g); Methamphetamine, số lượng: 05 (5,76g).

+ 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu gửi giám định vụ KHÀ THỊ T.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen + 01 (một) sim Viettel; 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 thẻ ATM mang tên Khà Thị T và Hà Đức T.

- Tạm giữ số tiền 279.000 đồng (Hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 30/BB- GNVC ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)

Bị cáo Khà Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 19/7/2018.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan
- Lưu HS; Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ